

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST

Ngày: 06 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng M.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trần Thị Hồng Nhạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn M**, (tên gọi khác: không), sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Con ông Trần Văn S và bà Mai Thị D; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; bị cáo có vợ: Phạm Thị Qu và 02 con; tiền án: Năm 2012 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 7 năm 03 tháng tù giam về tội Cướp tài sản đến 13/7/2017 ra tù về địa phương (chưa được xóa án tích), tiền sự: không.

Biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 29/11/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

- Bà Trần Thị H1, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Thôn Tượng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Phạm Hồng H, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Thôn Bàn Kết, xã Tân Khánh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định.

- Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ 3 khu phố 5 phường Lạc Đạo thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận.

- Anh Trịnh Viết Kh, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn Hạc Bông, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Đoàn Văn H, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Thôn Trại Bến, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Chị Phạm Thị Qu, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Mậu Lực, xã Yên Cường, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

Tại phiên Tòa có mặt bị cáo M và chị Phạm Thị Qu; những người làm chứng khác vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hồng H là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy mà Hà thường sử dụng là Methamphetamine. Qua bạn nghiện Hà biết được Trần Văn M có bán ma túy đá nên đã xin được số điện thoại. Khoảng 10^h 08' ngày 26/11/2019 Hà gọi vào số điện thoại 0978323328 thì Trần Văn M nghe máy, Hà nói với M: “ Anh để em 500.000đ ma túy đá”, M đồng ý và bảo Hà đi đến nhà nghỉ S ở thôn Tượng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên thì gọi điện lại cho M. Khoảng 11^h 25' Phạm Hồng H đi xe máy BKS 37K1-95509 đến trước cổng nhà nghỉ S và tiếp tục gọi vào số điện thoại 0978323328 cho Trần Văn M. Sau khi nghe điện thoại Trần Văn M đi ra cổng nhà nghỉ gặp Phạm Hồng H, Hà nói với M: “Đề cho em nửa gò” M hiểu ý, M đưa cho H 02 túi ni lông màu trắng bên trong đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, Hà cầm 02 túi ni lông trên bỏ vào túi quần đang mặc rồi lấy 500.000 đ (Năm trăm ngàn đồng) (gồm 02 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đ có các số seri: 18536696 ; 18452806 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri 16802062) đưa cho M. Sau khi cầm tiền, M đi vào trong nhà nghỉ S còn H quay xe đi về thì bị tổ công tác công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Phạm Hồng H tự giác giao nộp 02 túi ni lông bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, Hà khai nhận đó là ma túy đá vừa mua của Trần Văn M tại cổng nhà nghỉ S với giá 500.000đ, tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong kí hiệu M1; Kiểm tra thu giữ trên người của Phạm Hồng H 01 tờ giấy lịch kích thước (18x15)cm mặt trước đề ngày 26, thứ 3, mặt sau tờ lịch có các chữ số: 18536696 ; 18452806; 16802062, H khai nhận 03 dãy số trên là số seri 03 tờ tiền mà Hà đã ghi lại và số tiền này H đã dùng để mua ma túy của Trần Văn M; 01 chiếc điện thoại OPPO có ốp phía sau màu đỏ có số IMEL 1 là: 862134040239919, số IMEL2: 862134040239901 đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đen bạc, BKS 37K1-95509. Tiến hành kiểm tra hành chính ngay đối với nhà nghỉ S do bà Trần Thị H1 trú tại thôn Tượng Loát, xã

Yên Trị là người quản lý trực tiếp, xác định đối tượng Trần Văn M có thuê phòng 204 của nhà nghỉ, kiểm tra phòng 204 phát hiện cửa phòng vẫn khóa, kiểm tra phòng 203 ngay bên cạnh phòng 204 phát hiện Trần Văn M đang ở cùng phòng với người phụ nữ tên Hoàng Thị C. Kiểm tra thu giữ ở túi quần trước bên phải của Trần Văn M đang mặc số tiền 500.000đ (gồm: 02 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đ có các số seri: 18536696 ; 18452806 và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ có số seri 16802062); Thu giữ trong ví da của Trần Văn M số tiền mặt 820.000đ (Tám trăm hai mươi nghìn đồng); 01 điện thoại di động vỏ màu xanh có dòng chữ Honor có số IMEL1 là: 868374041249061, số IMEL 2 là: 868374041249076; thu giữ tại mé tường phía Bắc của phòng 203: 01 chai nước bằng nhựa bên trong đựng nước màu trắng, trên nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu xanh nối với 01 ống nhựa màu vàng kích thước (40x0,5)cm;

Tiến hành kiểm tra phòng 204 là phòng Trần Văn M thuê nghỉ tại nhà nghỉ Sthu giữ: 01 túi da màu nâu bên trong có nhiều túi ni lông màu trắng có nhiều kích thước khác nhau; 01 cân điện tử màu đen bề mặt có dòng chữ POCKET SCALE kích thước (15x10x2,5) cm; 01 điện thoại di động màu trắng đã cũ trên vỏ phía sau có chữ OPPO có số IMEL1 là: 860885031910535, sốIMEL2 là: 860885031910527; 02 ống nhựa màu hồng và 01 ống nhựa màu vàng kích thước (15x0,5)cm; 01 ống nhựa màu cam kích thước (10x0,5)cm; 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng kích thước (4x4,5)cm.

Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Văn M tại thôn M, xã C, huyện Ý Yên thu giữ: 01 cân tiểu ly màu ghi, 01 túi ni lông bên trong có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có kích thước (1x1,5)cm; 01 bộ dụng cụ thủy tinh dạng công; 01 côn nhị khúc bằng gỗ kích thước (30x2)cm; 02 gậy đèn pin bằng kim loại màu đen dài 40cm đã cũ hỏng; 01 tuýp sắt dài 1,5m một đầu gắn lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 6 cm dày 0,2cm; 15 bật lửa ga hình trụ dài 7cm đường kính 2cm có nhiều màu khác nhau. Ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Ngày 26/11/2019 cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tiến hành trưng cầu giám định đối với mẫu M1 như đã thu giữ. Theo kết luận giám định số 1053/GĐKTHS ngày 27/11/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lông màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy : Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu M1: 0,058 gam.

Ngày 29/11/2019 cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý Yên đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố đối với Trần Văn M về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về số tài sản thu giữ:

Số tiền 820.000đ; 01 điện thoại di động vỏ màu xanh có dòng chữ Honor có số IMEL1 là: 868374041249061, số IMEL 2 là: 868374041249076; 01 điện thoại di động màu trắng đã cũ trên vỏ phía sau có chữ OPPO có số IMEL1 là:

860885031910535, số IMEL2 là: 860885031910527; 01 túi da màu nâu đã cũ; 15 bật lửa ga; 02 gậy đèn pin; 01 tuýp sắt dài 1,5m, một đầu gắn lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 6 cm dày 0,2cm thu giữ của Trần Văn M, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội .

Đối với 01 côn nhị khúc bằng gỗ kích thước (30x2)cm thu giữ tại nhà Trần Văn M xác định là công cụ vũ khí thô sơ không được phép tàng trữ sử dụng theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 có hiệu lực ngày 01/7/2018.

Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đen bạc, BKS 37K1-95509 thu giữ của Phạm Hồng H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Hà, không phải là vật chứng của vụ án nên ngày 03/02/2020 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Phạm Hồng H.

Vật chứng vụ án:

Đối với 0,015 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu M1 xác định đây là vật chứng vụ án. Số tiền 500.000đ thu giữ của Trần Văn M, quá trình điều tra làm rõ đó là số tiền Phạm Hồng H trả tiền mua ma túy của M nên xác định đó là vật chứng của vụ án.

Đối với: 01 cân tiểu ly màu ghi, 01 túi ni lông bên trong có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có kích thước (1x1,5)cm; 01 bộ dụng cụ thủy tinh dạng cồng; 01 cân điện tử màu đen bề mặt có dòng chữ POCKET SCALE kích thước (15x10x2,5) cm; 02 ống nhựa màu hồng và 01 ống nhựa màu vàng kích thước (15x0,5)cm; 01 ống nhựa màu cam kích thước (10x0,5)cm; 01 hộp nhựa hình trụ kích thước (4x4,5)cm; 01 chai nước bằng nhựa bên trong đựng nước màu trắng, trên nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu xanh nối với 01 ống nhựa màu vàng kích thước (40x0,5)cm; Quá trình điều tra xác định những đồ vật dụng cụ trên có liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Đối với hành vi tàng trữ 0,058 gam Methamphetamine của Phạm Hồng H mục đích để sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra xác định không đủ yếu tố cấu thành về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Công an huyện Ý Yên đã tiến hành xử phạt hành chính đối với Phạm Hồng H.

Quá trình điều tra xác định sáng ngày 26/11/2019 tại phòng 203 của nhà nghỉ S, Hoàng Thị C và Trần Văn M thừa nhận đã cùng nhau sử dụng ma túy đá tại phòng. Vì vậy Công an huyện Ý Yên đã quyết định xử phạt hành chính đối với Hoàng Thị C về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy .

Đối với bà Trần Thị H1 là người trực tiếp trông coi quản lý nhà nghỉ Khánh Sơn, nhưng đã không giám sát chặt chẽ để các đối tượng lợi dụng sử dụng trái phép chất ma túy ngay tại phòng nghỉ. Vì vậy cơ quan CSĐT-Công an huyện Ý

Yên đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Hiền theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 167 của chính phủ.

Cáo trạng số 19 /Ctr - VKS ngày 04/3/2020 của VKSND huyện Ý Yên truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn M từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 26/11/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,015 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu M1 và 01 cân tiểu ly màu ghi, 01 túi ni lông bên trong có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có kích thước (1x1,5)cm; 01 bộ dụng cụ thủy tinh dạng công; 01 cân điện tử màu đen bề mặt có dòng chữ POCKET SCALE kích thước (15x10x2,5) cm; 02 ống nhựa màu hồng và 01 ống nhựa màu vàng kích thước (15x0,5)cm; 01 ống nhựa màu cam kích thước (10x0,5)cm; 01 hộp nhựa hình trụ kích thước (4x4,5)cm; 01 chai nước bằng nhựa bên trong đựng nước màu trắng, trên nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu xanh nối với 01 ống nhựa màu vàng kích thước (40x0,5)cm và 01 côn nhĩ khúc bằng gỗ kích thước (30x2)cm.

Đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của Trần Văn M là số tiền Phạm Hồng H trả tiền mua ma túy của M là vật chứng của vụ án.

Đề nghị tuyên trả cho Trần Văn M Số tiền 820.000đ; 01 điện thoại di động vỏ màu xanh có dòng chữ Honor có số IMEL1 là: 868374041249061, số IMEL 2 là: 868374041249076; 01 điện thoại di động màu trắng đã cũ trên vỏ phía sau có chữ OPPO có số IMEL1 là: 860885031910535, số IMEL2 là: 860885031910527; 01 túi da màu nâu đã cũ; 15 bật lửa ga; 02 gậy đèn pin; 01 tuýp sắt dài 1,5m, một đầu gắn lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 6 cm dày 0,2cm thu giữ của Trần Văn M do không liên quan đến hành vi phạm tội

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng M bằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai người làm chứng; biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11^h 30' ngày 26/11/2019, tại khu vực nhà nghỉ S ở thôn Tướng Loát, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Trần Văn M đã có hành vi bán trái phép 0,058 gam Methamphetamine cho Phạm Hồng H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ý Yên phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của VKSND huyện Ý Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới tính mạng, sức khỏe con người, làm băng hoại đến giá trị chuẩn mực đạo đức trong đời sống nhân dân. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “ Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi con nhỏ và mẹ già được chính quyền địa phương xác nhận hợp lệ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm M của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,015 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định cùng vỏ bao gói mẫu M1 và tịch thu tiêu hủy các đồ vật dụng cụ gồm: 01 cân tiểu ly màu ghi, 01 túi ni lông bên trong có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có kích thước (1x1,5)cm; 01 bộ dụng cụ thủy tinh dạng cồng; 01 cân điện tử màu đen bề mặt có dòng chữ POCKET SCALE kích thước (15x10x2,5) cm; 02 ống nhựa màu hồng và 01 ống nhựa màu vàng kích thước (15x0,5)cm; 01 ống nhựa màu cam kích thước (10x0,5)cm; 01 hộp nhựa hình trụ kích thước (4x4,5)cm; 01 chai nước bằng nhựa bên trong đựng nước màu trắng, trên nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu xanh nối với 01 ống nhựa màu vàng kích thước (40x0,5)cm và 01 côn nhĩ khúc bằng gỗ kích thước (30x2)cm.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Trần Văn M là tiền Phạm Hồng H trả tiền mua ma túy của M nên xác định đó là vật chứng của vụ án, là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 820.000đ; 01 điện thoại di động vỏ màu xanh có dòng chữ Honor có số IMEL1 là: 868374041249061, số IMEL 2 là: 868374041249076; 01 điện thoại di động màu trắng đã cũ trên vỏ phía sau có chữ OPPO có số IMEL1 là: 860885031910535, số IMEL2 là: 860885031910527; 01 túi da màu nâu đã cũ; 15 bật lửa ga; 02 gậy đèn pin; 01 tuýp sắt dài 1,5m, một đầu gắn lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 6 cm dày 0,2cm thu giữ của Trần Văn M cần tuyên trả cho Trần Văn M do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đen bạc, BKS 37K1-95509 thu giữ của Phạm Hồng H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Hà, không phải là vật chứng của vụ án nên

ngày 03/02/2020 Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho Phạm Hồng H là có căn cứ.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 26/11/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy được hoàn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy tiêu hủy các đồ vật dụng cụ gồm: 01 cân tiểu ly màu ghi, 01 túi ni lông bên trong có chứa nhiều túi ni lông nhỏ có kích thước (1x1,5)cm; 01 bộ dụng cụ thủy tinh dạng công; 01 cân điện tử màu đen bề mặt có dòng chữ POCKET SCALE kích thước (15x10x2,5) cm; 02 ống nhựa màu hồng và 01 ống nhựa màu vàng kích thước (15x0,5)cm; 01 ống nhựa màu cam kích thước (10x0,5)cm; 01 hộp nhựa hình trụ kích thước (4x4,5)cm; 01 chai nước bằng nhựa bên trong đựng nước màu trắng, trên nắp chai có cắm 01 ống nhựa màu xanh nối với 01 ống nhựa màu vàng kích thước (40x0,5)cm và 01 côn nhị khúc bằng gỗ kích thước (30x2)cm.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ thu giữ của bị cáo Trần Văn M là tiền Phạm Hồng H trả tiền mua ma túy của M.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn M số tiền 820.000đ; 01 điện thoại di động vỏ màu xanh có dòng chữ Honor có số IMEL1 là: 868374041249061, số IMEL 2 là: 868374041249076; 01 điện thoại di động màu trắng đã cũ trên vỏ phía sau có chữ OPPO có số IMEL1 là: 860885031910535, số IMEL2 là: 860885031910527; 01 túi da màu nâu đã cũ; 15 bật lửa ga; 02 gậy đèn pin; 01 tuýp sắt dài 1,5m, một đầu gắn lưỡi dao dài 30cm, bản dao rộng 6 cm dày 0,2cm đã thu giữ của Trần Văn M.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã Yên Cường, huyện Ý Yên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng M

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng M

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- T.H.A dân sự huyện Ý Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã Yên Cường, huyện Ý Yên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng M

